ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

Số: 3283/QĐ-ĐHKT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 7 tháng 11 năm 2019*

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận học phần tương đương giữa Trường Đại học Kinh tế và Trường Đại học Koc, Thổ Nhĩ Kỳ**

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-TTg ngày 06/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/10/2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-ĐHKT ngày 15/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN, ngày 25/12/2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế đào tạo Đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ vào Chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN;

Căn cứ Biên bản Họp hội đồng khoa học các Khoa Kế toán – Kiểm toán, Khoa Kinh tế phát triển, Viện Quản trị kinh doanh;

Xét đề nghị của Lãnh đạo các Khoa/Viện và Trưởng phòng Đào tạo,

# QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt học phần tương đương trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế và Trường Đại học Koc, Thổ Nhĩ Kỳ theo phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Đào tạo, Lãnh đạo các Khoa/Viện và các đơn vị trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 2;
- Lưu: VT, ĐT, ĐTR(2)

**HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

**PGS.TS. Nguyễn Trúc Lê**

# DANH MỤC HỌC PHẦN TƯƠNG ĐƯƠNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

*(Kèm theo Quyết định số 3283 /QĐ-ĐHKT ngày 07 tháng 11 năm 2019)*

| TT | Học phần chính | | | Học phần tương đương | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Mã HP | Tên học phần | Số TC | Mã HP | Tên học phần | Số TC | |
| 1 | BSA2019 | Kế toán tài chính | 3 | ACCT 201 | Financial Accounting (Trường Đại học Koc, Thổ Nhĩ Kỳ) | 3 | |
| 2 | INE2003 | Kinh tế phát triển | 3 | ECON 370 | Economic Development (Trường Đại học Koc, Thổ Nhĩ Kỳ) | 3 | |
| 3 | BSA4010 | Văn hóa và đạo đức kinh doanh | 3 | MGMT 432 | Coporate Responsibility (Trường Đại học Koc, Thổ Nhĩ Kỳ) | 3 | |
| 4 | BSA2002 | Nguyên lý Marketing | 3 | MKTG 201 | Marketing Management (Trường Đại học Koc, Thổ Nhĩ Kỳ) | 3 | |

*Danh sách gồm 04 học phần./.*